

Số: ~~216~~/CAT-PV01(Đ6)

Bình Phước, ngày 11 tháng 10 năm 2024

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 4102/UBND-TH ngày 08/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 15, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, Công an tỉnh báo cáo kết quả trả lời cử tri như sau:

1. Trả lời kiến nghị của Cử tri Phùng Việt Tiêu, thôn 1, xã Long Tân tại khoản 9, Mục II, Công văn số 4102/UBND-TH, đề nghị: “UBND tỉnh trình cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ Tổ An ninh nhân dân tại các thôn, ấp, vì hiện nay đã có Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở”.

Nội dung trả lời:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Phước có 02 tổ hoạt động ở cơ sở, gồm:

(1) **Tổ An ninh nhân dân** được tổ chức theo Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 24/02/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Tổ An ninh nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Hoạt động với mục đích, ý nghĩa tự phòng, tự quản, tự giữ gìn an ninh trật tự tại xóm, làng. Trong đó, chủ yếu là tuyên truyền nâng cao ý thức của quần chúng Nhân dân trong việc tự bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự, góp phần xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc với khẩu hiệu “*Một người dân là một chiến sĩ*” trên mặt trận đấu tranh phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng tình đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau; tham gia thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” và các phong trào khác do địa phương phát động; tích cực phòng, chống các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 06/QĐ-UBND, mỗi Tổ An ninh nhân dân có từ 20 - 30 hộ dân, mỗi hộ dân chọn ra 01 người tham gia làm thành viên của tổ, hoạt động trên tinh thần tự nguyện, tự quản về lĩnh vực an ninh trật tự, được Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý về tổ chức, Công an cấp xã chỉ đạo hướng dẫn về nhiệm vụ. Đây là Mô hình “*Tự phòng, tự quản, tự bảo vệ về an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” nên không có phát sinh kinh phí hoạt động. Trải qua 13 năm triển khai thực

hiện, đã tiến hành 02 lần sơ, tổng kết, qua đó đánh giá hiệu quả hoạt động rất tốt, chính quyền cấp cơ sở đề nghị tiếp tục duy trì hoạt động.

(2) Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở được kiện toàn từ 03 lực lượng (Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố, Dân phòng) theo quy định tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Đây là lực lượng được xem như cánh tay nối dài của Công an cấp xã, giúp lực lượng Công an cấp xã nắm tình hình về an ninh, trật tự; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa bàn khu dân cư; hỗ trợ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; quản lý hành chính về trật tự xã hội; tuần tra đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự khi được điều động. Tất cả hoạt động đều dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Công an cấp xã. Thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự cơ sở hoạt động, hưởng phụ cấp hàng tháng, các chế độ, chính sách khác theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật, như: (1) Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở; (2) Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở; (3) Thông tư số 14/TT-BCA ngày 22/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở; (4) Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 27/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chí thành lập, tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi và mức hỗ trợ, bồi dưỡng cho người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Vì vậy, Tổ An ninh nhân dân và Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là 02 Tổ khác nhau, được thành lập và hoạt động với mục đích, vai trò, chức năng, nhiệm vụ khác nhau, 02 Tổ này hoạt động song hành, hỗ trợ lẫn nhau. Căn cứ yêu cầu thực tế và các quy định hiện hành, Công an tỉnh tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì cùng lúc Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Tổ An ninh nhân dân.

Do đó, kiến nghị cử tri Phùng Viết Tiểu đối với việc bãi bỏ Tổ An ninh nhân dân là chưa phù hợp, có thể do cử tri chưa nắm rõ các quy định liên quan đến 02 Tổ này. Vậy, Công an tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh biết, đồng thời thông tin đến cử tri Phùng Viết Tiểu được rõ.

2. Trả lời kiến nghị của Cử tri Điều Srel, thôn Bù Nga, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập tại khoản 10, Mục II, Công văn số 4102/UBND-TH, phản ánh: *“Cử tri nhiều lần liên hệ Công an tỉnh đề nghị thực hiện thủ tục cấp lại hộ chiếu do hết hạn. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có kết quả. Đề nghị Công an tỉnh kiểm tra, trả lời”*.

Nội dung trả lời:

Ngày 27/10/2023, cử tri Điều Srel nộp hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước thực hiện tại cấp tỉnh trên Cổng dịch vụ công trực tuyến với nội dung đề nghị “*Cấp hộ chiếu lần đầu*”. Quá trình xử lý hồ sơ, phát hiện cử tri **đã được cấp hộ chiếu số B7221950** cấp ngày 24/9/2012, trạng thái hộ chiếu hết hạn, do đó không thể thực hiện đề nghị “*Cấp hộ chiếu lần đầu*” theo hồ sơ mà cử tri Điều Srel đã nộp. Ngày 30/10/2023, bộ phận xử lý hồ sơ thuộc Phòng Quản lý xuất nhập cảnh – Công an tỉnh đã trao đổi qua địa chỉ email và số điện thoại của cử tri về việc hồ sơ không đủ điều kiện do cử tri đã được cấp hộ chiếu năm 2012 nhưng không khai báo theo quy định.

Đến tháng 01/2024 cử tri Điều Srel liên hệ Phòng quản lý xuất nhập cảnh để bỏ túc hồ sơ. Sau khi được cán bộ tiếp nhận hồ sơ đề nghị cung cấp hộ chiếu cũ để đối chiếu, xác nhận thông tin thì cử tri thông báo do lâu ngày không sử dụng đến hộ chiếu, xin thêm thời gian để về nhà tìm lại. Đến tháng 02/2024, cử tri Điều Srel tiếp tục đến Phòng Quản lý xuất nhập cảnh thông báo hộ chiếu bị mất, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh đã đề nghị cử tri viết bản tường trình với 02 nội dung: (1) Lý do đã được cấp hộ chiếu nhưng khai cấp hộ chiếu lần đầu; (2) Thông tin liên quan đến hộ chiếu cũ và lý do thất lạc hộ chiếu. Tuy nhiên, cử tri bỏ về và không thực hiện bỏ túc hồ sơ đúng quy định, dẫn đến hồ sơ chuyển trạng thái “*bị tạm dừng*”.

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 18 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2021 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình, cử tri Điều Srel có hành vi vi phạm “*Khai không đúng sự thật để được cấp hộ chiếu*”, mức tiền phạt từ 500.000đ đến 2.000.000đ. Để có thể tiếp tục xử lý hồ sơ cho cử tri Điều Srel, ngày 10/10/2024 Phòng Quản lý xuất nhập cảnh liên hệ cử tri Điều Srel đề nghị đến Phòng Quản lý xuất nhập cảnh để hoàn thiện hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, nhưng cử tri thông báo do hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện đi lại và không có khả năng đóng tiền phạt theo quy định và trình bày nguyện vọng mong muốn Phòng Quản lý xuất nhập cảnh xem xét, tạo điều kiện cho cử tri được cấp hộ chiếu.

Do sự việc vượt quá thẩm quyền, Công an tỉnh đã có văn bản báo cáo Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an xem xét không xử phạt vi phạm hành chính đối với cử tri Điều Srel, do vi phạm lần đầu, đồng thời là người đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện hoàn cảnh khó khăn và đề nghị Cục Quản lý xuất nhập cảnh xem xét cấp lại hộ chiếu cho cử tri. Qua trao đổi, hồ sơ của cử tri Điều Srel đã được Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an tiếp nhận và dự kiến giải quyết trong 08 ngày làm việc cử tri Điều Srel sẽ được cấp lại hộ

chiều. Công an tỉnh sẽ tiếp tục phối hợp với Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an giải quyết và thông báo cho cử tri Điều Srel sau khi có kết quả.

Trên đây là kết quả trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, Công an tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh biết, chỉ đạo và trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT CAT, PV01(Đ6), Thái (11b).



GIÁM ĐỐC

Đại tá Bùi Xuân Thắng